TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 240/2022/QĐST-HNGĐ	*C Thành, ngày 29 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C THÀNH

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 372/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Người yêu cầu: + Anh **Trương Giang C**, sinh năm: 1986.
+ Chị **Huỳnh Thị Diễm T**, sinh năm: 1994.
Cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Trương Giang C và chị Huỳnh Thị Diễm T tự nguyện kết hôn vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2022 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân, do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính tình không phù hợp. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 5/2022 đến nay. Nay, anh C và chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy, sự thỏa thuận của anh chị hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn của anh C và chị T. Anh C và chị T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau ly hôn.

[2] Về con chung: Anh C và chị T không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh C khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh C, chị T phải chịu là 300.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Giang C và chị Huỳnh Thị Diễm T thuận tình ly hôn. Ghi nhận anh C và chị T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau ly hôn.

- Về con chung: Anh C và chị T không có con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị T và anh C khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Giang C và chị Huỳnh Thị Diễm T phải chịu là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Do anh C và chị T đã nộp số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai số 0006685 ngày 21/9/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Anh C và chị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***** Nơi nhận **:**
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Hằng